

Bản án số: 29/2024/HS-PT

Ngày 26 - 4 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Thụy.

*Các Thẩm phán:* Bà Vũ Thị Thanh Tâm và ông Nguyễn Quốc Trường.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Đức T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2024/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Đức T, sinh năm 1990 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T1 và bà Lại Thị M; có vợ là Hoàng Thị T2 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/12/2023 đến ngày 25/12/2023 chuyển tạm giam, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/12/2023, tổ công tác Đ - Công an huyện T làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại đoạn đường thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam phát hiện Nguyễn Đức T đang điều khiển xe mô tô BKS 90H1 - 7851 chở 01 thùng catton, có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện trong thùng catton có 07 vật được bọc nilon màu trắng bên ngoài, bên trong có các vật hình trụ màu đỏ được tét thành bánh và 07 vật

hình trụ màu đỏ, một đầu gắn dây. **T** khai là 07 bánh pháo nổ và 07 quả pháo cối mua về với mục đích để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa **T** về trụ sở **UBND xã T** lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, tài sản gồm: 07 vật được bọc nylon màu trắng bên ngoài, bên trong có các vật hình trụ màu đỏ được tết thành bánh và 07 vật hình trụ màu đỏ, một đầu gắn dây, có tổng trọng lượng là 09 kg (niêm phong trong thùng catton ký hiệu M1); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, BKS 90H1 - 7851.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Nguyễn Đức T** tại **thôn H, xã T, huyện T** phát hiện, thu giữ: 02 vật hình trụ tròn bọc giấy màu hồng dài 4,5cm, đường kính 1,9cm, một đầu có gắn dây màu bạc ở ngăn tủ để trong phòng khách (niêm phong trong phong bì ký hiệu M2).

Quá trình điều tra, bà **Lại Thị M** (mẹ đẻ **T**) giao nộp 01 đăng ký mô tô, xe máy BKS 90H1 - 7851.

Tại bản Kết luận giám định số 25/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của **Phòng K - Công an tỉnh N** kết luận:

“- Mẫu ký hiệu M1 là pháo nổ (loại bánh pháo nổ). Tổng khối lượng là 8,909 kg (tám phẩy chín trăm linh chín ki lô gam).

- Mẫu ký hiệu M2 là pháo nổ. Tổng khối lượng là 0,017 kg (không phẩy không trăm mười bảy ki lô gam)”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2024/HS-ST ngày 29/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam đã quyết định:

Về hình sự: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đức T** phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức T** 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ (16/12/2023).

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/02/2024, bị cáo **Nguyễn Đức T** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị xem xét việc bị cáo tích cực nhờ gia đình nộp tiền án phí, có 03 con nhỏ và lao động chính trong gia đình để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 54 và điểm c khoản 1 Điều 47 của

Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 04 tháng 10 ngày tù và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác, thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (16/12/2023). Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức T trong thời hạn luật định, nội dung đơn kháng cáo đảm bảo đúng quy định tại khoản 2 Điều 332 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận về hành vi của mình đúng như bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/12/2023, tại đoạn đường thuộc địa phận thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Đức T đang tàng trữ trái phép 8,909 kg pháo nổ, thì bị lực lượng Công an huyện T bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở Nguyễn Đức T tại thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T phát hiện T còn tàng trữ trái phép 0,017 kg pháo nổ. Tổng số pháo nổ T tàng trữ là 8,926 kg, mục đích để sử dụng.

Toà áp cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Sau khi đánh giá toàn diện vụ án, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo hình phạt tù theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Tuy nhiên, trong quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo đã tích cực nhờ gia đình nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo có 03 con nhỏ và là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên áp dụng cho bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự và cũng phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, buộc

bị cáo phải chấp hành hình phạt tù bằng thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục để bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Phù hợp với quan điểm đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo về phần hình phạt. Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Nguyễn Đức T.** Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2024/HS-ST ngày 29/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam về phần hình phạt chính.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 54 và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đức T** phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.
2. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức T** 04 (Bốn) tháng 10 (Mười) ngày tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ (16/12/2023). Trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.
3. Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Đức T** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Thanh Liêm;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Văn Thụy**

